

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1388/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng
khu công nghiệp Cam Liên, tỉnh Quảng Bình**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại các công văn số 7077/VPCP-NN ngày 15 tháng 9 năm 2023, số 1801/VPCP-NN ngày 20 tháng 3 năm 2024, số 5636/VPCP-CN ngày 08 tháng 8 năm 2024 và số 5866/VPCP-NN ngày 17 tháng 8 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Cam Liên, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Đầu tư Capella Quảng Bình nộp ngày 21 tháng 12 năm 2021;

Xét báo cáo thẩm định số 1433/BKHĐT-QLKKT ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các công văn số 10884/BKHĐT-QLKKT ngày 25 tháng 12 năm 2023, số 5636/BKHĐT-QLKKT ngày 10 tháng 4 năm 2024 và số 7719/BKHĐT-QLKKT ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Cam Liên, tỉnh Quảng Bình; các công văn số 4234/BNN-KL ngày 28 tháng 6 năm 2023, số 8175/BNN-KL ngày 13 tháng 11 năm 2023, số 5850/BNN-KL ngày 08 tháng 8 năm 2024 và số 6441/BNN-KL ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư Capella Quảng Bình.
2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Cam Liên.
3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.
4. Quy mô sử dụng đất của dự án: 450 ha.
5. Tổng vốn đầu tư của dự án:
Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Bình hướng dẫn nhà đầu tư xác định tổng vốn đầu tư của dự án phù hợp với quy mô diện tích của dự án (450 ha) và phương án xử lý tài sản công trong phạm vi dự án.
6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.
7. Địa điểm thực hiện dự án: các xã Cam Thủy, Thanh Thủy và Ngư Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
8. Dự kiến diện tích rừng cần chuyển sang mục đích khác để thực hiện dự án: 255,0909 ha rừng trồng.
9. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 60 tháng kể từ ngày được Nhà nước bàn giao đất.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Bình hướng dẫn nhà đầu tư xác định cụ thể tiến độ thực hiện dự án.

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các Bộ, ngành có liên quan:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về những nội dung được giao thẩm định chủ trương đầu tư và thực hiện quản lý nhà nước về khu công nghiệp theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan;

b) Các Bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định chủ trương đầu tư dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan.

2. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung thẩm định, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình thực hiện; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án theo đúng Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

3. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình thực hiện kiểm tra; giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án theo đúng Chỉ thị số 13-CT/TW.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình:

a) Đảm bảo tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật, trong đó có tỷ lệ lấp đầy của các khu công nghiệp đã thành lập trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP; thực hiện dự án phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo khu công nghiệp Cam Liên không bị ảnh hưởng, chồng lấn với các quy hoạch khác;

b) Tổ chức lập và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng cho toàn bộ diện tích khu công nghiệp Cam Liên theo quy định của pháp luật về xây dựng để đảm bảo kết nối đồng bộ về hạ tầng, cảnh quan môi trường; đảm bảo phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và theo đúng địa điểm, quy mô diện tích sử dụng đất của dự án đã được phê duyệt;

-c) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện trình tự, thủ tục đối với việc đã cho các doanh nghiệp hiện hữu thuê đất để thực hiện các dự án trong phạm vi quy hoạch khu công nghiệp, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật; rà soát giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thời hạn giao đất và giấy tờ hợp pháp về đất đai có liên quan để đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp hiện đang sản xuất kinh doanh trong khu vực dự án theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đầu tư, pháp luật về quy hoạch; chỉ đạo các cơ quan có liên quan phối hợp, hướng dẫn nhà đầu tư thỏa thuận, thống nhất với các doanh nghiệp hiện hữu đã thuê đất của Nhà nước về tiền thuê, phí sử dụng cơ sở hạ tầng và phương án đầu tư hạ tầng (giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải, công trình hạ tầng sử dụng chung...) vào hệ thống hạ tầng chung của khu công nghiệp Cam Liên, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên, không để xảy ra khiếu nại, khiếu kiện và ảnh hưởng đến hoạt động chung của các dự án đầu tư trong khu công nghiệp;

d) Thực hiện trình tự, thủ tục cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; trường hợp xác định có tài sản công thì xử lý theo quy định của pháp luật về tài sản công, đảm bảo không thất thoát tài sản nhà nước;

đ) Tổ chức lập, thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; thực hiện thu hồi đất phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến tổ chức, cá nhân, đối tượng bị thu hồi đất; đảm bảo các quyền lợi chính đáng và sự đồng thuận của tổ chức, cá nhân, đối tượng bị thu hồi đất, tránh xảy ra khiếu nại, khiếu kiện gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, trong đó lưu ý nhà ở để phục vụ tái định cư phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về nhà ở; kiên quyết thu hồi đất của các nhà đầu tư hạ tầng không có năng lực, để chậm tiến độ nhằm sử dụng có hiệu quả đất khu công nghiệp để tạo môi trường đầu tư lành mạnh theo quy định tại Nghị quyết số 499/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

e) Đối với việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án:

- Tiếp thu, thực hiện đầy đủ ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành có liên quan đối với việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án;

- Chịu trách nhiệm toàn diện về hiện trạng rừng, thông tin nguồn gốc hình thành rừng và các số liệu có liên quan; đảm bảo tuân thủ chỉ tiêu đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2025 và đến năm 2030 được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 (được điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 tại Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ) và Quy hoạch tỉnh Quảng Bình được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chỉ đạo các cơ quan có liên quan và nhà đầu tư thực hiện nghiêm túc việc phê duyệt và thực hiện phương án trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án theo đúng Chỉ thị số 13-CT/TW; quản lý chặt chẽ diện tích rừng trong khu vực thực hiện dự án đến khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; chỉ thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 19 Luật Lâm nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đảm bảo công khai, minh bạch, sử dụng rừng, đất tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước;

- Chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc đề xuất chủ trương và tổ chức thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án;

g) Cập nhật vị trí và quy mô diện tích của khu công nghiệp Cam Liên vào các quy hoạch, kế hoạch có liên quan và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan, trong đó đảm bảo dự án được phân bổ đủ chỉ tiêu đất khu công nghiệp để thực hiện theo tiến độ thực hiện dự án được phê duyệt và nằm trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh Quảng Bình và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện Lệ Thủy được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai;

h) Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giám sát, đánh giá dự án đầu tư của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 70 Luật Đầu tư, Điều 72 và Điều 79 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

i) Chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Bình và các cơ quan có liên quan:

- Theo dõi, giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án, đảm bảo khu vực thực hiện dự án phù hợp với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa và các điều kiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa;

- Kiểm tra, xác định nhà đầu tư đáp ứng điều kiện được Nhà nước cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại thời điểm cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đất đai và pháp luật về kinh doanh bất động sản; giám sát nhà đầu tư vay tín dụng tại tổ chức tín dụng, phát hành trái phiếu doanh nghiệp để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các cam kết của nhà đầu tư về thu hút các dự án đầu tư và đảm bảo điều kiện đầu tư hạ tầng khu công nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP; trường hợp không thực hiện đúng cam kết thì thực hiện các thủ tục phù hợp theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan;

- Hướng dẫn, kiểm tra; giám sát nhà đầu tư thực hiện dự án theo điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu công nghiệp Cam Liên được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoàn thành thủ tục về xây dựng theo quy định; đảm bảo vị trí và quy mô diện tích sử dụng đất của dự án phù hợp với Quyết định này; cơ cấu sử dụng đất của dự án và khoảng cách an toàn về môi trường tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan; thu hút các dự án đầu tư vào khu công nghiệp phù hợp định hướng tập trung phát triển các ngành công nghiệp vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, phương hướng phát triển các khu công nghiệp theo quy định tại điểm a mục 3 phần V Điều 1 Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và phương án phát triển hệ thống khu công nghiệp theo quy định tại điểm a mục 1 Phần IV Điều 1 Quyết định số 337/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Phụ lục XIII ban hành kèm theo Quyết định số 337/QĐ-TTg;

- Yêu cầu nhà đầu tư: (i) bố trí đủ số vốn chủ sở hữu theo cam kết để thực hiện dự án, bao gồm cả trường hợp doanh nghiệp đầu tư các dự án và hoạt động kinh doanh khác ngoài dự án này; (ii) cụ thể phương án huy động vốn vay bằng các hợp đồng tín dụng; (iii) trong quá trình thực hiện dự án nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật về khoáng sản; (iv) phối hợp trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đầu tư xây dựng nhà ở và các công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp; (v) tiếp thu ý kiến của các Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;

- Thực hiện trách nhiệm giám sát đánh giá dự án đầu tư của cơ quan đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 70 Luật Đầu tư, Điều 71 và Điều 94 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP;

5. Trách nhiệm của Công ty TNHH Đầu tư Capella Quảng Bình (nhà đầu tư)

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ dự án và văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuân thủ quy định của pháp luật trong việc thực hiện dự án theo Quyết định này; thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng theo quy hoạch xây dựng khu công nghiệp Cam Liên được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu mọi rủi ro, chi phí và chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định tại Điều 47 và Điều 48 Luật Đầu tư trong trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về đầu tư và quy định của pháp luật về đất đai; tiếp thu ý kiến của các Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;

b) Đảm bảo sử dụng đủ vốn chủ sở hữu theo cam kết để thực hiện dự án theo đúng tiến độ; đáp ứng đầy đủ các điều kiện đối với doanh nghiệp kinh doanh bất động

sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản và các điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai khi thực hiện hoạt động kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; cụ thể hóa phương án vay vốn trong hợp đồng tín dụng; ký quỹ hoặc có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để đảm bảo thực hiện dự án;

c) Thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trong khu vực thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật về đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan; thực hiện các thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

d) Có phương án trồng rừng thay thế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc sau khi hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định tại khoản 4 Điều 19 Luật Lâm nghiệp;

đ) Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Bình và các cơ quan có liên quan thực hiện xử lý tài sản công trong khu vực thực hiện dự án, không để xảy ra thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước, tránh xảy ra tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện phức tạp;

e) Thu hút các dự án đầu tư vào khu vào khu công nghiệp phù hợp định hướng tập trung phát triển các ngành công nghiệp vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 81/2023/QH15, phương hướng phát triển các khu công nghiệp theo quy định tại điểm a mục 3 phần V Điều 1 Quyết định số 376/QĐ-TTg và phương án phát triển hệ thống khu công nghiệp theo quy định tại điểm a mục 1 Phần IV Điều 1 Quyết định số 337/QĐ-TTg và Phụ lục XIII ban hành kèm theo Quyết định số 337/QĐ-TTg;

g) Các nghĩa vụ khác của nhà đầu tư đối với dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Công an, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài chính;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Bình;
- Công ty TNHH Đầu tư Capella Quảng Bình;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg; các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (2b)₁₂

